TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 350/2019/QĐST-HNGĐ	

Gia Lâm, ngày 12 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số50/2019/TLST/HNGĐ, ngày 22/10/2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị B.L**, sinh năm 1973

Đăng kí HKTT: Khu tập thể tiểu đoàn 884 Cục tác chiến điện tử, Bộ Tổng tham mưu, xã Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội (Nay là thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội)

Nơi cư trú: TDP Kiên Thành, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Đ.Đ – Sinh năm 1966**

Đăng kí HKTT: Khu tập thể Td 884 Cục tác chiến điện tử, Bộ Tổng tham mưu, xã Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội (Nay là thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội)

Nơi cư trú: TDP K. Th, thị trấn Tr.Q, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị B.L và anh Nguyễn Đ.Đ

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Thị B.L và anh Nguyễn Đ.Đ có 02 con chung là cháu Nguyễn M.C, sinh ngày 12/01/1996 và cháu Nguyễn Đ.H, sinh ngày 14/01/2003. Hiện nay cháu C đã trưởng thành trên 18 tuổi nên chị L và anh Đ không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Anh Đ được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đ. H. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị L cho anh Đ kể từ tháng 12/2019 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị B.L và anh Nguyễn Đ.Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị B.L tự nguyện chịu cả 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị đã nộp theo biên lai thu số AA/2010/0004822, ngày 22.10.2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm và hoàn trả cho chị Lê Thị B.L số tiền 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND huyện Gia Lâm
- TAND TP Hà Nội
- THADS huyện Gia Lâm
- UBND xã Đa Tốn, Gia Lâm, Hà Nội. (ĐKKH số 84, đăng ký ngày 14/12/1994)
- Lưu: hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà Thu